

Số: /BC-TTHCC

Lương Tài, ngày 24 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác tháng 09/2024 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 10/2024

1. Tình hình công tác tháng 09 năm 2024

Dưới sự chỉ đạo của UBND huyện. Trung tâm Hành chính công đã tham mưu UBND huyện 05 văn bản chỉ đạo điều hành liên quan đến xử lý hồ sơ quá hạn trên hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh; rà soát đơn giản hóa TTHC nội bộ; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Chi thị số 10 và các báo cáo kiểm soát TTHC

Phối hợp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt việc tiếp nhận, thẩm định, trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo thời gian theo quy định. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, người dân tham gia giao dịch tại Trung tâm.

2. Kết quả tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC tại TTHCC:

2.1. Kết quả tiếp nhận, xử lý và trả kết quả:

Từ ngày 24/8/2024- 23/9/2024, Trung tâm đã tiếp nhận 684 hồ sơ trong đó:

* Hồ sơ thuộc Chi cục Thuế 400 hồ sơ.

* Hồ sơ tiếp nhận trên cổng Dịch vụ công 284 hồ sơ.

- Hồ sơ đã giải quyết: 213 hồ sơ trong đó kết quả sớm và đúng hạn 212 hồ sơ đạt 99,53%. Cụ thể

+ Hồ sơ trả kết quả sớm: 207 đạt 97,18%;

+ Hồ sơ trả kết quả đúng hạn: 05 đạt 2,35%;

+ Hồ sơ trả kết quả trễ hạn: 01 chiếm 0,47%;

(Chi nhánh Văn phòng ĐKDD 01 hồ sơ đã trả kết quả cho công dân đúng thời gian quy định, do cán bộ tích đẩy trả kết quả chậm trên phần mềm DVC)

- Hồ sơ đang giải quyết: 64

+ Hồ sơ chưa đến hạn: 63

+ Hồ sơ quá hạn: 01 (Phòng Tư pháp 01 hồ sơ do phần mềm kết nối không ổn định, cán bộ tiếp nhận, giải quyết TTHC không thực hiện được trên phần mềm)

- Hồ sơ chờ bổ sung: 0

- Công dân xin rút hồ sơ: 0

- Tạm dừng: 07 hồ sơ

+Tạm dừng xử lý: 02 hồ sơ Chi nhánh VP ĐKDD có công văn thông báo tạm dừng hồ sơ để chờ chủ sử dụng đất, địa phương xác minh nguồn gốc đất, ranh giới sử dụng đất; 05 hồ sơ Phòng Lao động TB&XH đang chờ ký duyệt)

- Từ chối giải quyết: 0

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Trong tháng, Phí trước bạ phương tiện giao thông thu nộp NSNN số tiền: 2.671.770.000 đồng (Hai tỷ, sáu trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng)

2.2. Kết quả tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: 284/284 đạt 100%

2.3. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả điện tử đính kèm: 213/213 hồ sơ đạt 100%

2.4. Kết quả thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính trên cổng DVC quốc gia: Hồ sơ phát sinh nghĩa vụ tài chính: 112 hồ sơ; Hồ sơ thanh toán trực tuyến trên cổng DVC quốc gia: 105 hồ sơ; đạt tỷ lệ 93,75%

3. Kết quả chuyển đổi số.

3.1. Tạo lập hồ sơ và ký số văn bản:

Từ ngày 24/8/2024-23/9/2024 các đơn vị chưa đạt 100% trong việc tạo lập hồ sơ và ký số công việc: Phòng Tài nguyên và Môi trường 96,36%; Đặc biệt: Trung tâm GDNN-GDTX đạt 54,55%

3.2. Phản ánh kiến nghị trên thiết bị di động

Từ ngày 24/8/2024-23/9/2024 Hệ thống phản ánh kiến nghị trên thiết bị di động đã tiếp nhận 17 PAKN của người dân, đã xử lý 01 PAKN, 05 PAKN đã ẩn, 11 phản ánh chưa trả lời gồm: 01 PAKN của UBND xã Lai Hạ về xử lý rác thải; 02 PAKN của UBND xã Phú Hòa về thoát nước, 01 PAKN của xã Tân Lãng về việc mất nước, 03 PAKN của UBND thị trấn Thửa về ứng xử của tài xế xe Bus, đèn giao thông, 09 PAKN của UBND xã Trung Khê lấn chiếm vỉa hè, đê điều (05 PAKN đã ẩn chưa xử lý).

4. Kết quả tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND các xã, thị trấn từ ngày 24/8/2024 - 23/9/2024:

4.1. Kết quả tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hình thức trực tuyến và trực tiếp trên cổng DVC: 438 hồ sơ

- Hồ sơ đã giải quyết: 419 hồ sơ trong đó kết quả sớm, đúng hạn 407 hồ sơ đạt 97,14% cụ thể:

+ Hồ sơ trả kết quả sớm: 377 đạt 89,98%

+ Hồ sơ trả kết quả đúng hạn: 30 đạt 7,16 %

+ Hồ sơ trả kết quả trễ hạn: 12 chiếm 2,86 % (12 hồ sơ do phần mềm kết nối không ổn định, cán bộ tiếp nhận, giải quyết TTHC không thực hiện được trên phần mềm)

- Hồ sơ đang giải quyết: 13

+ Hồ sơ chưa đến hạn: 12

+ Hồ sơ quá hạn: 1 hồ sơ (do phần mềm kết nối không ổn định, cán bộ tiếp nhận, xử lý không thực hiện được trên phần mềm)

- **Hồ sơ chờ bổ sung: 0**

- **Công dân xin rút hồ sơ: 6**

- **Từ chối giải quyết: 0**

- **Tạm dừng: 0**

4.2. Kết quả tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công:

- Hồ sơ nộp trực tuyến: 438/438 đạt 100%

4.3. Kết quả số hóa hồ sơ.

- Tổng số kết quả điện tử đính kèm số hóa kết quả: 416/419 hồ sơ đạt 99,28%.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4.4. Kết quả thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính trên cổng DVC quốc gia: Hồ sơ phát sinh nghĩa vụ tài chính: 1.170 hồ sơ; Hồ sơ thanh toán trực tuyến trên cổng DVC quốc gia: 778 hồ sơ; đạt tỷ lệ 66,49% (tăng 8,34% so với tháng 8)

Kết quả các xã đạt, không đạt có tỷ lệ như sau:

+ *Tỷ lệ đạt 100%: Minh Tân, Phú Hòa, Phú Lương, Trừng Xá;*

+ *Tỷ lệ đạt 90%-99%: Tân Lãng;*

+ *Tỷ lệ các xã không đạt theo quy định: Thị trấn Thừa, An Thịnh, Bình Định, Lai Hạ, Lâm Thao, Mỹ Hương, Quảng Phú, Trung Chính, Trung Kênh.*

5. Kết quả tiếp nhận, xử lý và trả kết quả Chứng thực điện tử, Chứng thực không ký số trên cổng DVC của tỉnh: 566 hồ sơ

6. Đánh giá chung.

6.1. Ưu điểm.

- Công tác cải cách TTHC trên địa bàn huyện đã đem lại hiệu lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ công ngày được nâng cao thông qua thực hiện và duy trì cơ chế một cửa, một cửa liên thông với các TTHC được cải cách theo hướng đơn giản, dễ thực hiện, kết hợp với thái độ phục vụ tận tình, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm.

- Trong tháng việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các TTHC đảm bảo nhanh, gọn, hiệu quả và thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động trong việc gửi công văn giải trình lý do hồ sơ quá hạn, thông báo cho công dân việc tạm dừng hồ sơ để giải quyết theo đúng quy trình, quy định.

- Một số TTHC phức tạp, nhạy cảm, nhiều quy trình xử lý (trước đây người dân phải đi lại nhiều lần, nhiều nơi) hiện tại đã và đang được thực hiện rất tốt tại Trung tâm như: Đất đai, phí trước bạ phương tiện giao thông, thanh toán trực tuyến thực hiện nghĩa vụ tài chính. Công tác triển khai tiếp nhận hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử đã từng bước đưa dịch vụ công trực tuyến đến gần với người dân hơn.

6.2. Hạn chế.

- Cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Không gian làm việc tại Trung tâm Hành chính công còn chật hẹp, khó khăn cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ cũng như người dân đến giải quyết TTHC.

- Một số TTHC liên thông cấp huyện thuộc lĩnh vực đất đai, phần mềm chưa tích hợp việc thu phí/lệ phí trực tuyến của đơn vị trung gian trên cổng DVC quốc gia, đồng bộ với cổng DVC của tỉnh, vì vậy tỷ lệ thu phí/lệ phí trong tháng 9 tại TTHCC chưa đạt tỷ lệ tối đa 100%

- Tại bộ phận một cửa các xã, thị trấn:

+ Thực hiện việc thu phí/lệ phí trực tuyến trên cổng DVC quốc gia còn quá thấp, làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu chung của toàn huyện. Đồng thời chỉ số cải cách TTHC cấp huyện trong năm 2024 sẽ bị giảm(*chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên cổng DVC quốc gia theo chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh: tính đến 31/12/2024 UBND cấp huyện, UBND cấp xã tối thiểu đạt 95%*)

+ Cán bộ công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết TTHC chưa cập nhật hết các hồ sơ trên cổng DVC của tỉnh trong đó: UBND xã Trùng Xá tiếp nhận: 08 hồ sơ/tháng; UBND Thị trấn Thứa tiếp nhận 11 hồ sơ/tháng; UBND xã An Thịnh tiếp nhận 18 hồ sơ/tháng

7. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 10/2024.

- Thực hiện hiệu quả chức năng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan đơn vị trong việc tiếp nhận giải quyết TTHC và số hóa hồ sơ. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đạt 100%; thực hiện việc thanh toán trực tuyến với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính trên cổng DVC quốc gia. Giảm tỷ lệ hồ sơ quá hạn theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh; 100% hồ sơ quá hạn phải có thư xin lỗi và văn bản giải trình theo quy định, Nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch tại Trung tâm.

- Chấn chỉnh nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời gian làm việc, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp của cán bộ công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 09/2024; phương hướng, nhiệm vụ tháng 10/2024. Trung tâm Hành chính công huyện Lương Tài báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện (b/c);
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chi nhánh VPĐK đất đai huyện;
- Lãnh đạo Trung tâm HCC;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Minh Hiếu

TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TTHC TẠI TRUNG TÂM HCC (Từ ngày 24/08/2024-23/09/2024)

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-TTHCC ngày 24/9/2024 của Trung tâm hành chính công huyện)

ST T	Tên đơn vị	Tổng hồ sơ tiếp nhận trong kỳ	Tổng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong kỳ	Tổng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trong kỳ	Đã giải quyết				Đang giải quyết			Tạm dừng			Hủy hồ sơ		Tổng số HS có phát sinh nghĩa vụ tài chính	Số hồ sơ thanh toán trực tuyến	Tổng KQ điện tử đính kèm Số hoá KQ
					Tổng số hồ sơ	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung	Thực hiện NVT C	Tạm dừng xử lý khác	Từ chối giải quyết	Rút hồ sơ			
1	Phòng Kinh tế HT	4	0	4	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	4
2	Phòng Lao động TB&XH	39	0	39	0	0	0	0	34	34	0	0	0	5	0	0	0	0	0
3	Phòng Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Phòng Tài chính KH	53	0	53	34	34	0	0	19	19	0	0	0	0	0	0	34	34	34
5	Phòng Tài nguyên MT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Phòng Tư pháp	24	0	24	23	23	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	23	20	23
7	Phòng Văn hóa TT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	164	0	164	152	146	5	1	10	10	0	0	0	2	0	0	0	0	152
9	Chi Cục Thuế - HLT	400	400	0	400	0	400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng	684	400	284	613	207	405	1	64	63	1	0	0	7	0	0	61	54	213

TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TTHC TẠI TRUNG TÂM HCC (Từ ngày 24/08/2024-23/09/2024)

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-TTHCC ngày 24/9/2024 của Trung tâm hành chính công huyện)

ST T	Tên đơn vị	Tổng hồ sơ tiếp nhận trong kỳ	Tổng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong kỳ	Tổng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trong kỳ	Đã giải quyết			Đang giải quyết			Tạm dừng			Hủy hồ sơ		Tổng số HS có phát sinh nghĩa vụ tài chính	Số hồ sơ thanh toán trực tuyến	Số hồ sơ thanh toán trực tiếp	Tổng KQ điện tử đính kèm Số hoá KQ	
					Tổng số hồ sơ	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung	Thực hiện NVTC	Tạm dừng xử lý khác	Từ chối giải quyết					Rút hồ sơ
1	UBND thị trấn Thừa	11	0	11	10	7	1	2	1	1	0	0	0	0	0	0	8	7	1	10
2	UBND xã An Thịnh	18	0	18	18	18	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	9	1	18
3	UBND xã Bình Định	35	0	35	35	33	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	24	19	5	35
4	UBND xã Lai Hạ	21	0	21	21	19	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	9	5	3	21
5	UBND xã Lâm Thao	29	0	29	29	27	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	21	21	0	29
6	UBND xã Minh Tân	40	0	40	37	29	7	1	0	0	0	0	0	0	0	3	21	21	0	37
7	UBND xã Mỹ Hương	30	0	30	30	27	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	28	28	0	30
8	UBND xã Phú Hòa	32	0	32	28	25	1	2	4	4	0	0	0	0	0	0	20	20	0	28
9	UBND xã Phú Lương	23	0	23	21	18	2	1	1	0	1	0	0	0	0	1	21	21	0	21
10	UBND xã Quảng Phú	41	0	41	41	40	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	33	33	0	41
11	UBND xã Tân Lãng	42	0	42	40	37	3	0	2	2	0	0	0	0	0	0	35	35	0	40
12	UBND xã Trung Chính	42	0	42	39	33	4	2	2	2	0	0	0	0	0	1	26	26	0	39
13	UBND xã Trung Kênh	66	0	66	62	56	4	2	3	3	0	0	0	0	0	1	60	60	0	59
14	UBND xã Trùng Xá	8	0	8	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8
	Tổng	438	0	438	419	377	30	12	13	12	1	0	0	0	0	6	316	305	10	416

Thống kê tình hình ký số văn bản điện tử - UBND Huyện Lương Tài
Từ ngày 24/08/2024 Đến ngày 23/09/2024

STT	Tên đơn vị	Tổng số VB đến	Tổng số HSCV	Tổng số HSCV đã hoàn thành	Tổng số VB đi	Tổng số VB đi tạo từ HSCV	Tổng số VB đi có ký số	Tổng số VB đi có ký số từ HSCV	Tỉ lệ VB đi có ký số	Tỉ lệ VB đi có ký số từ HSCV	Tổng số VB đến qua trực LTVB QG	Tổng số VB đi qua trực LTVB QG
Các huyện - thị xã - thành phố												
1	UBND Huyện Lương Tài	982	301	298	286	284	285	284	99.65	99.30	4	1
Các xã phường trực thuộc Huyện Lương Tài												
2	UBND xã An Thịnh	236	9	9	9	9	9	9	100.00	100.00	0	0
3	UBND xã Trùng Xá	207	13	11	7	7	7	7	100.00	100.00	0	0
4	UBND xã Bình Định	222	20	15	15	15	15	15	100.00	100.00	0	0
5	UBND xã Minh Tân	217	14	13	12	12	12	12	100.00	100.00	0	0
6	UBND xã Mỹ Hương	206	11	10	8	8	8	8	100.00	100.00	0	0
7	UBND thị trấn Thứa	213	12	10	10	10	10	10	100.00	100.00	0	0
8	UBND xã Lai Hạ	218	16	16	16	16	16	16	100.00	100.00	0	0
9	UBND xã Trung Chính	226	25	23	21	21	21	21	100.00	100.00	0	0
10	UBND xã Lâm Thao	208	47	46	46	46	46	46	100.00	100.00	0	0
11	UBND xã Trung Khê	238	11	10	9	9	9	9	100.00	100.00	0	0
12	UBND xã Phú Hòa	223	38	38	38	38	38	38	100.00	100.00	0	0
13	UBND xã Phú Lương	217	34	33	28	28	28	28	100.00	100.00	0	0
14	UBND xã Quảng Phú	215	22	22	23	23	23	23	100.00	100.00	0	0
15	UBND xã Tân Lãng	215	72	64	13	13	13	13	100.00	100.00	0	0
Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Huyện Lương Tài												
16	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-GDTX huyện	135	18	14	22	12	21	12	95.45	54.55	0	0
17	Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện Lương Tài	116	26	26	27	27	27	27	100.00	100.00	0	1
18	Trung tâm Hành chính công huyện	101	15	14	14	14	14	14	100.00	100.00	0	0
19	Thanh tra huyện Lương Tài	149	18	18	17	17	17	17	100.00	100.00	2	0
20	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện	173	16	16	14	14	14	14	100.00	100.00	2	0
21	Phòng Y tế huyện Lương Tài	205	8	8	7	7	7	7	100.00	100.00	0	0

22	Phòng Tư pháp huyện Lương Tài	166	24	24	24	24	24	24	100.00	100.00	2	0
23	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Lương Tài	131	18	18	18	18	18	18	100.00	100.00	0	0
24	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lương Tài	228	98	97	84	84	84	84	100.00	100.00	3	0
25	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện	239	27	27	26	26	26	26	100.00	100.00	2	0
26	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lương Tài	214	57	56	55	53	53	53	96.36	96.36	1	0
27	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Lương Tài	263	55	55	32	32	32	32	100.00	100.00	3	0
28	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lương Tài	221	31	31	27	27	27	27	100.00	100.00	2	0
29	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lương Tài	233	31	29	30	30	30	30	100.00	100.00	2	0
30	Phòng Nội vụ huyện Lương Tài	179	23	23	23	23	23	23	100.00	100.00	1	0
31	Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông	182	14	14	13	13	13	13	100.00	100.00	0	0
Các đơn vị của tỉnh đóng trên địa bàn Huyện Lương Tài												
32	Ban chỉ huy quân sự huyện Lương Tài	114	0	0	23	0	0	0	0.00	0.00	0	0
33	Công an huyện Lương Tài	163	0	0	4	0	0	0	0.00	0.00	0	0
34	Bảo hiểm xã hội huyện	52	0	0	4	0	0	0	0.00	0.00	0	0
35	Chi nhánh VPDKLT	1	0	0	1	0	0	0	0.00	0.00	0	0
36	Hội người mù huyện Lương Tài	0	0	0	0	0	0	0	0.00	0.00	0	0